TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - NINH BÌNH** Bản án số: 106/2026/HS-ST Ngày: 29-5-2026	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Phương Ly

Ông Nguyễn Hữu Tỉnh

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Văn Kiên - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trần Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2026/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2026/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Thọ K, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1987 tại: Tỉnh Hưng Yên; nơi đăng ký thường trú: Thôn T, xã B, tỉnh Hưng Yên; nơi cư trú: Thôn T, xã B, tỉnh Hưng Yên; số căn cước công dân: 034087002294; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Thọ B và bà Nguyễn Thị C; có vợ Nguyễn Thị C1 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 26-10-2006 bị Công an huyện Đ, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính hình thức "Cảnh cáo" về hành vi công nhiên chiếm đoạt tài sản; ngày 12-01-2012 bị Ủy ban nhân dân tỉnh T ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng; ngày 20-8-2019

bị Tòa án nhân dân huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình xử phạt 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19-01-2026, chuyển tạm giam từ ngày 28-01-2026 cho đến nay tại Trại tạm giam số 3 - Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Nhữ T, sinh năm 1995, số CCCD: 038095005416; nơi đăng ký thường trú: Khu phố T, phường S, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Số G đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thọ K và Đỗ Quang S, sinh năm 1987, nơi cư trú: Thôn H, xã B, tỉnh Hưng Yên có quan hệ bạn bè. Khoảng 22 giờ ngày 18-01-2026, Bùi Thọ K điều khiển xe mô-tô biển kiểm soát 17B5-676.45 đến nhà Đỗ Quang S rủ đi trộm cắp chó. Đỗ Quang S đồng ý và mang theo 01 chiếc vợt lưới (dạng vợt bắt cá), 01 đèn pin bằng nhựa rồi lên xe mô-tô đi cùng Bùi Thọ K sang địa bàn phường N, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 01 giờ 45 phút ngày 19-01-2026, khi đi đến số nhà G đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình thì Bùi Thọ K phát hiện trước cửa nhà có 01 con chó Beggie màu đen, không bị xích của ông Lê Nhữ T. Bùi Thọ K dừng xe mô-tô dưới lòng đường gần vị trí con chó và ngồi trên xe để cảnh giới. Đỗ Quang S xuống xe, dùng hai tay cầm cán vợt chụp vào con chó nhưng không trúng, con chó chạy vào trong khe cổng nhà 78 đường T Thấy vậy, Đỗ Quang S đuổi theo dùng hai tay ôm thân sau con chó lôi ra ngoài, Bùi Thọ K dựng xe máy, chạy vào dùng hai tay cầm cán vợt chụp con chó vào trong lưới rồi lôi về phía chiếc xe mô-tô. Đúng lúc này, cả hai bị quần chúng nhân dân phát hiện, đuổi bắt. Đỗ Quang S chạy ra xe mô-tô, điều khiển xe chạy thoát, còn Bùi Thọ K bị người dân bắt giữ.

Sau khi nhận được tin báo, Công an phường N, tỉnh Ninh Bình đã lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp quả tang, thu giữ 01 con chó Beggie nặng 31kg, 01 bộ quần áo mưa đơn, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen loại 3/4 có kính mặt trước, 01 đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 chiếc vợt dạng vợt bắt cá. Anh Trần Thọ H, sinh năm 1996, địa chỉ: G đường T, phường N,

tỉnh Ninh Bình giao nộp 01 Video trích xuất từ Camera an ninh ghi lại hình ảnh Bùi Thọ K và Đỗ Quang S thực hiện hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 21-01-2026, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường N, tỉnh Ninh Bình đã kết luận: Một con chó giống đực, loại chó hình dáng giống chó Beggie có giá trị 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

Tại bản Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 20-3-2026 của Phòng K2 - Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tập tin Video gửi giám định.

Về vấn đề dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại cho ông Lê Nhữ T con chó bị trộm cắp. Ông Lê Nhữ T đã nhận lại và không có yêu cầu gì khác về phần bồi thường dân sự.

Đối với Đỗ Quang S đang bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định truy nã số B15 ngày 16-4-2026 và Quyết định tách vụ án hình sự số B3634 ngày 17-4-2026.

Bản cáo trạng số 26/CT-VKS-KV7 ngày 29-4-2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình truy tố bị cáo Bùi Thọ K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thọ K đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo Bùi Thọ K tại phiên tòa thể hiện hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình giữ nguyên nội dung cáo trạng đối với bị cáo Bùi Thọ K và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Bùi Thọ K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Thọ K từ 01 năm tù đến 01 năm 03 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Biện pháp tư pháp:

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 bộ quần áo mưa đơn, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen loại 3/4 có kính mặt trước, 01 đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 chiếc vợt dạng vợt bắt cá.

- Án phí: Buộc bị cáo Bùi Thọ K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Tuyên quyền kháng cáo của bị cáo và bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Bùi Thọ K nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin được Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Tòa án nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thọ K, bị hại là ông Lê Nhữ T không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo Bùi Thọ K tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ khác như: Đơn trình báo và lời khai của

bị hại; Biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang ngày 19-01-2026; biên bản thu giữ vật chứng; bản Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 21-01-2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường N, tỉnh Ninh Bình; bản Kết luận giám định số 1044/KL-KTHS ngày 20-3-2026 của Phòng K2 - Công an tỉnh N cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào khoảng 01 giờ 45 phút ngày 19-01-2026, tại khu vực trước cửa số nhà G đường T, phường N, tỉnh Ninh Bình, bị cáo Trần Thọ K1 và Đỗ Quang S đã có hành vi dùng vợt bắt 01 con chó giống đực, loại Beggie của ông Lê Nhữ T thì bị phát hiện, bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Bùi Thọ K là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi trộm cắp tài sản của mình bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện; con chó Beggie mà bị cáo Bùi Thọ K lén lút chiếm đoạt của ông Lê Nhữ T có giá trị là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng) nên bị cáo Bùi Thọ K đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025). Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Ninh Bình đối với bị cáo Bùi Thọ K là có căn cứ và đúng pháp luật; mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Bùi Thọ K phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay nên hành vi phạm tội của bị cáo chưa gây ra thiệt hại; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo Bùi Thọ K sẽ được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Thọ K không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Bùi Thọ K là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đối với an ninh trật tự địa phương, bản thân bị cáo là người có nhân thân

xấu, đã nhiều lần bị xét xử và xử phạt hành chính nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Xét thấy bị cáo Bùi Thọ K không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Tòa án sẽ không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về các biện pháp tư pháp:

Khi bị bắt giữ, bị cáo Bùi Thọ K bị thu giữ 01 bộ quần áo mưa đơn, 01 chiếc mũ bảo hiểm màu đen loại 3/4 có kính mặt trước, 01 đèn pin bằng nhựa màu đỏ - đen, 01 chiếc vợt dạng vợt bắt cá. Xét thấy đây là trang phục của bị cáo và các công cụ phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là con chó Beggie, bị hại là ông Lê Nhữ T không có yêu cầu gì khác về phần dân sự. Vì vậy Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí:

Bị cáo Bùi Thọ K bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Thọ K phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự (sửa đổi bổ sung năm 2025).

Xử phạt bị cáo Bùi Thọ K 01 năm tù (một năm tù). Thời hạn tù tính từ ngày 19-01-2026.

2. Biện pháp tư pháp:

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ quần áo mưa đơn, sáng màu, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu đen loại 3/4, có kính mặt trước bằng nhựa trong suốt, đỉnh mũ có chữ HONDA màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc đèn pin bằng nhựa, màu đỏ - đen, hình hộp vuông, không rõ nhãn hiệu, có tay cầm, kích thước dài 30cm, rộng 10cm, cao 20cm, phần mặt đèn có đường kính 10cm, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc vợt dạng vợt lưới bắt cá, đan bằng dây vải tối màu, mắt lưới hình thoi, chiều dài tấm lưới 170cm, cán cầm bằng gỗ hình tròn dài 65cm, được quấn bằng ni-lon màu đen, phần đầu vợt gắn vòng kim loại hình tròn sáng màu, đường kính 60cm, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 726/142 ngày 25 tháng 5 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 7, tỉnh Ninh Bình).

3. Án phí:

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bùi Thọ K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo:

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Bùi Thọ K có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là ông Lê Nhữ T (vắng mặt) có quyền làm đơn kháng cáo

trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Tuấn